

Số: 01/2021/QĐST-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 30 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v chấm dứt việc nuôi con nuôi**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Quang Kiên

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Diệu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 70/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021, về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2021/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông PVT, sinh năm 1963; địa chỉ: Số A, đường B, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Bà TTLT, sinh năm 1969; địa chỉ: Số D, đường E, phường F, quận G, thành phố Hải Phòng; có mặt.

3. Bà KTH, sinh năm 1977; địa chỉ: Số H, I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và trong quá trình giải quyết việc dân sự, những người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông PVT, bà TTLT và bà KTH thống nhất trình bày:

Ông PVT và bà TTLT là vợ chồng hợp pháp và có con chung là cháu L, sinh ngày 30 tháng 7 năm 2007. Ngày 02 tháng 12 năm 2019 vợ chồng ông PVT, bà TTLT và bà KTH đã thỏa thuận và làm thủ tục để cho bà KTH nhận cháu L làm con nuôi tại Ủy ban nhân dân phường F, quận G, thành phố Hải Phòng, với nội dung: Chị KTH, sinh ngày 07 tháng 8 năm 1977 nhận cháu L, sinh ngày 30 tháng 7 năm 2007 (là con đẻ của anh PVT và chị TTLT) làm con nuôi.

Nay xét thấy công việc và cuộc sống gia đình đã ổn định nên ông PVT, bà TTLT và bà KTH cùng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà KTH với cháu L để cháu L được trở lại sinh sống cùng với bố mẹ đẻ là ông PVT và bà TTLT.

Tại phiên họp những người yêu cầu giải quyết việc dân sự vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung đơn yêu cầu, bản tự khai và đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà KTH đối với cháu L.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 146, Điều 367, Điều 370 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; các điều 25, 26, 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận đơn yêu cầu của ông PVT, bà TTLT và bà KTH về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà KTH đối với cháu L.

- Về lệ phí: Ông PVT, bà TTLT và bà KTH phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Ông PVT có địa chỉ cư trú tại: Số A, đường B, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng và những người có đơn yêu cầu khác là bà TTLT và bà KTH đều có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà KTH đối với cháu L. Đây là quan hệ pháp luật về yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi nên theo quy định tại khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

[2] Về nội dung giải quyết: Ông PVT và bà TTLT là vợ chồng hợp pháp và có con chung là cháu L, sinh ngày 30 tháng 7 năm 2007. Ngày 02 tháng 12 năm 2019 ông PVT và bà TTLT đã cùng thỏa thuận với bà KTH làm thủ tục để cho bà KTH nhận cháu L làm con nuôi tại Ủy ban nhân dân phường F, quận G, thành phố Hải Phòng, với nội dung: Chị KTH, sinh ngày 07 tháng 8 năm 1977 nhận cháu L, sinh ngày 30 tháng 7 năm 2007 làm con nuôi (Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số

01/2019 quyền số 01 ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân phường F, quận G, thành phố Hải Phòng).

[3] Nay ông PVT, bà TTLT và bà KTH cùng thỏa thuận và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu chấm dứt việc nhận nuôi con nuôi giữa bà KTH với cháu L để cháu L được trở lại sinh sống cùng với bố mẹ đẻ là ông PVT và bà TTLT.

[4] Xét yêu cầu của người có đơn yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội và phù hợp với nguyện vọng của cháu L trình bày trong đơn đề ngày 06 tháng 11 năm 2021 gửi Tòa án. Do vậy cần chấp nhận đơn yêu cầu của ông PVT, bà TTLT và bà KTH về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà KTH đối với con nuôi là cháu L.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Ông PVT, bà TTLT và bà KTH phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 146, Điều 367, Điều 370 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; các điều 25, 26, 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông PVT, bà TTLT và bà KTH.

- Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa mẹ nuôi là bà KTH, sinh năm 1977; nơi cư trú: địa chỉ: Số nhà 25 ngõ 26, I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng đối với con nuôi là cháu L, sinh ngày 30 tháng 7 năm 2007; nơi cư trú: Số nhà 17 ngõ 104, E, phường F, quận G, thành phố Hải Phòng.

- Quyền, nghĩa vụ giữa mẹ nuôi là bà KTH và con nuôi là cháu L chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Giao cho ông PVT và bà TTLT (là bố và mẹ đẻ) tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L.

- Quyền, nghĩa vụ giữa bố đẻ là ông PVT và mẹ đẻ là bà TTLT và con đẻ là cháu L được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

- Về lệ phí sơ thẩm: Ông PVT, bà TTLT và bà KTH phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai ký hiệu AA/2021, số 0009518 ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; ông PVT, bà TTLT và bà KTH đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Ông PVT, bà TTLT và bà KTH có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày và Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hồng Bàng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự Hồng Bàng;
- UBND P. F, Q. G;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự; HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Quang Kiên